

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/HS-ST

Ngày: 08-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Phước**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Lực**

2. Ông **Lê Văn Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Tòng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Dương Duy Bảo Nhi – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Minh T**, sinh năm 1999; HKTT và chỗ ở: Số 18A, ấp H Q, xã L H A, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh H, sinh năm 1974 (còn sống) và bà Dương Thị L, sinh năm 1978 (còn sống); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; bị bắt để tạm giam ngày 11/6/2018; bị cáo còn tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Trương Thị Yến N, sinh năm 1989. (có mặt)

Địa chỉ: Số 407A, ấp A P, xã M A H B, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lại Hữu T (L), sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 576, ấp T B, xã T K T, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Minh H, sinh năm 1974. (có mặt)

Địa chỉ: Số 18A, ấp H Q, xã L H A, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Minh T bị Viện kiểm sát huyện Lập Vò truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 05/6/2018, do biết bị cáo Trần Minh T sử dụng ma túy nên một người tên Tr ở thành phố Cao Lãnh (không rõ họ tên, địa chỉ thật) điện thoại vào số thuê bao 01693303673 của bị cáo Trần Minh T nói còn 100.000 đồng ma túy, hỏi bị cáo Trần Minh T mua không thì bị cáo Trần Minh T đồng ý mua và hẹn giao dịch mua bán ma túy ở Lãng cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc thuộc Phường 4, thành phố Cao Lãnh. Bị cáo Trần Minh T điều khiển xe mô tô đến Lãng cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc rồi điện thoại cho Tr hỏi ma túy để ở đâu thì Tr nói với bị cáo Trần Minh T ma túy được cất giấu trong gói thuốc Jet dưới gốc cây phía sau Lãng. bị cáo Trần Minh T đến địa điểm trên lấy gói thuốc lá hiệu Jet mở ra thì thấy 01 bạch ni lông hàn kín kích thước 3,5cm x 2,5 cm để trong 01 bạch ni lông có nắp kẹp, một đầu viên màu đỏ, kích thước 07cm x 04 cm nên lấy bỏ vào túi quần đang mặc rồi để 100.000 đồng vào gói thuốc Jet, sau đó bị cáo Trần Minh T điều khiển xe mô tô đến rước Trương Thị Yến N, sinh năm 1989, ngụ tại ấp An Phú, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lập Vò về nhà bị cáo Trần Minh T ở số 18A, ấp H Q, xã L H A, huyện L V để cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ ngày 06/6/2018, bị cáo Trần Minh T cả nhả bạch ma túy vừa mua rồi lấy 1/3 số ma túy để vào bộ dụng cụ cùng Trương Thị Yến N sử dụng, phần ma túy còn lại bị cáo Trần Minh T để vào 01 bạch ni lông nắp kẹp, một đầu viên màu đỏ, kích thước 07cm x 04 cm cất giữ trên giường trong phòng ngủ của bị cáo Trần Minh T để sử dụng tiếp.

Đến 10 giờ cùng ngày 06/6/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Lập Vò phối hợp với Công an xã Long Hưng A tiến hành kiểm tra và bắt quả tang bị cáo Trần Minh T đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tại nhà của bị cáo Trần Minh T các tang vật gồm:

- Thu giữ trên đầu giường trong phòng ngủ của bị cáo Trần Minh T: 01 bạch ni lông hàn kín (dạng nắp kẹp có một đầu viên màu đỏ, kích thước 07cm x 04 cm) chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 bạch ni lông hàn kín (dạng nắp kẹp một đầu viên màu đỏ, kích thước 07cm x 04 cm) bên trong có 01 bạch ni lông hàn kín kích thước 3,5cm x 2,5 cm chứa một số hạt tinh thể rắn màu trắng còn sót lại, do bị cáo Trần Minh T khai là ma túy đá (được niêm phong trong bao thư ký hiệu A1).

- Tiền Việt Nam số lượng 1.000.000 đồng gồm: 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (được niêm phong trong bao thư ký hiệu A2).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (được niêm phong trong bao thư ký hiệu A3).

- 02 (Hai) bật lửa, 02 (Hai) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 02 (Hai) cây kéo.

Căn cứ Kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 09/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 02 bìch ni lông hàn kín được niêm phong trong bao thư ký hiệu A1 là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,3452 gam loại Methamphetamine, số thứ tự 323, thuộc Danh mục II, Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Lấp Vò, đã truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Lấp Vò thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Trần Minh T từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

+ Tinh thể rắn còn lại sau giám định được niêm phong trong bao thư ký hiệu A1 có khối lượng 0,2919 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ.

+ 02 (Hai) bật lửa, 02 (Hai) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 02 (Hai) cây kéo là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Minh T: Tiền Việt Nam số lượng 1.000.000 đồng.

Đối với Trương Thị Yến N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Lấp Vò xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý.

- Bị cáo Trần Minh T khai: Ngày 05/6/2018, bị cáo đến thành phố Cao Lãnh gặp một người tên Tr (không biết họ tên, địa chỉ thật), điện thoại vào số thuê bao 01693303673 của bị cáo Trần Minh T nói còn 100.000 đồng ma túy, hỏi bị cáo Trần Minh T mua không thì bị cáo Trần Minh T đồng ý mua. Sau khi nhận ma túy xong, bị cáo Trần Minh T điều khiển xe mô tô đến rước Trương Thị Yến N để cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ ngày 06/6/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Lấp Vò phối hợp với Công an xã Long Hưng A tiến hành kiểm tra và bắt quả tang bị cáo Trần Minh T đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Người làm chứng Trương Thị Yến N khai: Ngày 06/6/2018 có sử dụng ma túy cùng với bị cáo Trần Minh T và có chứng kiến Công an bắt quả tang bị cáo Trần Minh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Người làm chứng Trần Minh H khai: Anh Trần Minh H là cha ruột của bị cáo Trần Minh T, do hoàn cảnh khó khăn nên đi làm thuê thường xuyên vắng nhà nên không biết việc bị cáo Trần Minh T sử dụng ma túy. Ngày 06/06/2018, khi Công an đến nhà kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ của bị cáo Trần Minh T có ma túy nên biết bị cáo Trần Minh T tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lấp Vò, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Lấp Vò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T khai nhận đã có hành vi tàng trữ 0,3452 gam ma túy loại Methamphetamine, trên giường ngủ của bị cáo Trần Minh T để sử dụng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với Bản Kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 9/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Lập Vò truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[4] Xét, bị cáo Trần Minh T là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của các chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc tàng trữ trái phép các chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo lại cố tình mua ma túy tàng trữ để sử dụng cá nhân, hành vi của bị cáo chẳng những gây tổn hại cho sức khỏe của bị cáo mà còn tiếp tay cho việc tiêu thụ ma túy. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về mua bán và quản lý các chất ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì trên thực tế hiện nay, các chất ma túy là mầm mống, là nguồn phát sinh của nhiều loại tội phạm.

[6] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm để phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ Tinh thể rắn còn lại sau giám định được niêm phong trong bao thư ký hiệu A1 có khối lượng 0,2919 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ.

+ 02 (Hai) bật lửa, 02 (Hai) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 02 (Hai) cây kéo là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Minh T: Tiền Việt Nam số lượng 1.000.000 đồng.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò đang quản lý vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 09 năm 2018).

[9] Đối với Trương Thị Yến Ncó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Lấp Vò xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý.

[10] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tội danh và điều khoản của tội danh, về mức hình phạt đối với bị cáo Trần Minh T và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2/ Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 11/6/2018.

- Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trần Minh T số tiền 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ Tinh thể rắn còn lại sau giám định được niêm phong trong bao thư ký hiệu A1 có khối lượng 0,2919 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ.

+ 02 (Hai) bật lửa, 02 (Hai) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 02 (Hai) cây kéo là công cụ dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Minh T: Tiền Việt Nam số lượng 1.000.000 đồng.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò đang quản lý vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 09 năm 2018).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Phước